

SỰ LƯU HÀNH VÀ CHỈ SỐ ĐỘC LỰC CỦA VI RÚT CÚM TYPE A SUBTYPE H5N1 Ở GIA CẦM TẠI TỈNH LẠNG SƠN

Nguyễn Thị Thu Hà, Đặng Xuân Bình

TÓM TẮT

Mẫu swap (tráo đổi) ổ nhớt, hầu họng gộp của gà nhập lậu từ Trung Quốc vào Lạng Sơn (Việt Nam) được thu thập trong 2 năm 2014 và 2015 để giám định sự lưu hành của vi rút cúm gia cầm type (típ) A (H5N1), kết quả thu được cho thấy, năm 2014, đã xác định có 17/264 mẫu nhiễm vi rút cúm gia cầm type A (chiếm 6,43%), trong đó có 10/264 mẫu dương tính với subtype (típ phụ) H5 (chiếm 3,78%) và 9/264 mẫu dương tính với subtype N1 (chiếm 3,40%); năm 2015 có 21/533 mẫu nhiễm vi rút cúm gia cầm type A (chiếm 3,93%), trong đó có 17/533 mẫu dương tính với subtype H5 (chiếm 3,18%) và 2/533 mẫu dương tính với subtype N1 (chiếm 0,37%). Đối với gà bán tại chợ phiên nội địa của Lạng Sơn, đã xác định có 28/180 mẫu cho kết quả dương tính với vi rút cúm type A (chiếm 15,55%), trong đó có 9 mẫu dương tính với subtype H5 (chiếm 5%), 5 mẫu dương tính với subtype N1 (chiếm 2,77%). Đối với vịt bán tại 3 chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong năm 2015, đã xác định có 17/126 mẫu swab hầu họng, ổ nhớt dương tính với vi rút cúm type A (chiếm 13,49%), trong đó có 6 mẫu dương tính với subtype H5 (chiếm 4,76%), có 5 mẫu dương tính với subtype N1 (chiếm 3,96%). Đã tiến hành đánh giá chỉ số độc lực trong tĩnh mạch (IVPI - Intravenous Pathogenicity Index) trên gà thí nghiệm không có kháng thể kháng vi rút cúm gia cầm. Kết quả cho thấy gà thí nghiệm đã có biểu hiện bệnh và chết trong thời gian từ 1 đến 2 ngày sau khi gây nhiễm chủng vi rút H5N1, chỉ số độc lực trong tĩnh mạch (IVPI) được tính toán là 0,87 và 1,17 cho thấy các chủng vi rút cúm gia cầm phân lập được tại Lạng Sơn có chỉ số IVPI < 1,2 là vi rút thuộc thể độc lực thấp (LPAD).

Từ khóa: Cúm gia cầm, type A, H5N1.